

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DI LINH
TỈNH LÂM ĐỒNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 103/2021/HS-ST
Ngày 31 - 12 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DI LINH - TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Sỹ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Xuân Hình;

2. Ông Lê Văn Trường.

- Thư ký phiên tòa: Ông Thân Văn Đông – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Phụng - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 99/2021/TLST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 105/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 12 năm 2021 đối với:

1. Bị cáo: Đoàn Văn C; sinh năm 1968 tại Nam Định; nơi ĐKNKTT và cư trú: Thôn P, xã L, huyện D, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Văn M và bà Nguyễn Thị D (đều đã chết); có vợ là Trương Thị H và 02 con, con lớn sinh năm 1992, con nhỏ sinh năm 1994; tiền án: Không; tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

2. Bị hại: Công ty TNHH Kỹ thuật Xây dựng T; trụ sở: Thôn 5, xã T, huyện D, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện theo pháp luật của bị hại: Ông Vũ Quốc T– Giám đốc công ty. Có đơn xin vắng mặt.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1. Trương Xuân H; sinh năm 1985; nơi cư trú: Thôn L3, xã L, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

3.2. Nguyễn Xuân V; sinh năm 1964; nơi cư trú: Thôn P, xã L, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Công ty TNHH Kỹ thuật Xây dựng T (sau đây gọi tắt là Công ty T) là đơn vị thi công tuyến đường liên xã Đinh Lạc – Bảo Thuận. Quá trình thi công, Công ty đưa đến công trường nhiều tấm bê tông kích thước 50cm x 60cm x 7cm để làm mương thoát nước. Vào khoảng 12 giờ 40 phút ngày 29/01/2021, anh Bùi Văn Thủy là nhân viên kỹ thuật của Công ty T phát hiện Trương Xuân H và Nguyễn Xuân V đang dùng xe mô tô chở những tấm bê tông của Công ty T nên trình báo với cơ quan chức năng. Quá trình làm việc, Trương Xuân H khai nhận trong ngày 29/01/2021 đã lấy trộm 24 tấm bê tông kích thước 50cm x 60cm x 7cm, Nguyễn Xuân V khai nhận trong ngày 29/01/2021 đã lấy trộm 08 tấm bê tông kích thước 50cm x 60cm x 7cm, trước đó vào tháng 05/2020 Nguyễn Xuân V còn trộm cắp 14 tấm bê tông cùng loại dùng để lót đường đi vào nhà của mình.

Mở rộng điều tra xác định: Do thấy Công ty T để nhiều tấm bê tông ở ven đường gần nhà mình nên Đoàn Văn C nảy sinh ý định trộm cắp để đường đi vào nhà mình. Vào ngày 20/11/2020, Đoàn Văn C dùng xe đẩy hai bánh chở nhiều lần được 30 tấm bê tông. Do cần nhiều tấm bê tông nhưng không thể lấy đủ trong một lần, vì vậy vào buổi chiều các ngày 22, 23 và 24/11/2020, lợi dụng lúc công nhân của công trình nghỉ làm việc không có người bảo vệ, Đoàn Văn C tiếp tục dùng xe đẩy lấy trộm thêm 68 tấm bê tông mang về. Tổng cộng Đoàn Văn C đã trộm cắp của Công ty T 98 tấm bê tông có kích thước 50cm x 60cm x 7cm, sau đó Đoàn Văn C sử dụng ghép đường đi vào nhà mình và đổ bê tông kiên cố.

Quá trình điều tra, cơ quan Công an đã thu giữ 22 tấm bê tông kích thước 60cm x 50cm x 07cm và 01 xe mô tô biển số 49V7 – 9197 của Nguyễn Xuân V; 24 tấm bê tông kích thước 60cm x 50cm x 07cm 01 xe mô tô biển số 49S6 – 9645, số máy C90E - 5133663 của Trương Xuân H; 01 xe đẩy bằng kim loại có 02 bánh cao

su của Đoàn Văn C. Đối với 98 tấm bê tông Đoàn Văn C trộm cắp đã được ghép làm đường đi và được đổ bê tông kiên cố nên không thu hồi được.

Ngày 04/3/2021, Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện Di Linh ban hành văn bản yêu cầu định giá đối với tài sản trộm cắp trong vụ án. Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Di Linh đã ban hành Kết luận số 231/KL-HĐĐG ngày 23/3/2021, xác định 24 tấm bê tông do Trương Xuân H trộm cắp vào ngày 29/01/2021 trị giá 2.760.000 đồng; Kết luận số 241/KL-HĐĐG ngày 25/3/2021, xác định 08 tấm bê tông do Nguyễn Xuân V trộm cắp vào ngày 29/01/2021 trị giá 920.000 đồng, 14 tấm bê tông do Nguyễn Xuân V trộm cắp vào tháng 5/2020 trị giá 1.610.000 đồng; Kết luận số 267/KL-HĐĐG ngày 05/4/2021, xác định 98 tấm bê tông do Đoàn Văn C trộm cắp vào các ngày 20, 22, 23 và 24/11/2020 trị giá 11.270.000 đồng;

Sau khi nhận được thông báo kết quả định giá tài sản, Đoàn Văn C, Trương Xuân H và đại diện Công ty T đều cho rằng kết luận định giá tài sản cao hơn giá thực tế và yêu cầu định giá lại. Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự tỉnh Lâm Đồng đã ban hành kết luận số 1093/KL-HĐĐGTS ngày 26/5/2021 xác định 98 tấm bê tông kích thước 50cm x 60cm x 7cm Đoàn Văn C trộm cắp trị giá 12.819.836 đồng; Kết luận số 1094/KL-HĐĐGTS ngày 26/5/2021 xác định 24 tấm bê tông kích thước 50cm x 60cm x 7cm Trương Xuân H trộm cắp trị giá 3.139.985 đồng.

Không đồng ý với kết quả định giá lại tài sản nêu trên, Đoàn Văn C, Trương Xuân H và đại diện Công ty T tiếp tục yêu cầu định giá lại tài sản lần 2, đồng thời đại diện Công ty T cung cấp thêm bảng phân tích đơn giá dự thầu. Sau đó Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự tỉnh Lâm Đồng đã ban hành Kết luận định giá tài sản số 1587/KL-HĐĐGTS ngày 15/7/2021 (thay thế kết luận số 1093/KL-HĐĐGTS ngày 26/5/2021), xác định 98 tấm bê tông kích thước 50cm x 60cm x 7cm Đoàn Văn C trộm cắp có trị giá 7.268.095 đồng; Kết luận định giá tài sản số 1586/KL-HĐĐGTS ngày 15/7/2021 (thay thế kết luận số 1094/KL-HĐĐGTS ngày 26/5/2021), xác định 24 tấm bê tông kích thước 50cm x 60cm x 7cm Trương Xuân H trộm cắp có trị giá 1.794.268 đồng. Sau đó, Đoàn Văn C, Trương Xuân H và đại diện Công ty T đều đồng ý với các kết luận định giá tài sản này. Đoàn Văn C đã tự nguyện bồi thường cho Công ty T 7.000.000 đồng; Nguyễn Xuân V và Trương Xuân H mỗi người bồi thường 1.500.000 đồng. Đại diện Công ty T không yêu cầu bồi thường thêm và có đơn bãi nại, đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho Đoàn Văn C.

Xác minh cho thấy Trương Xuân H và Nguyễn Xuân V chưa có tiền án, tiền sự nên Công an huyện Di Linh đã ban hành quyết định xử phạt hành chính, đồng thời trả lại xe mô tô biển số 49V7 – 9197 cho Nguyễn Xuân V; trả lại cho Công ty T 46 tấm bê tông Trương Xuân H, Nguyễn Xuân V trộm cắp. Đối với xe mô tô biển số 49S6 – 9645, số máy C90E - 5133663 thu giữ của Trương Xuân H nhưng không có giấy tờ xe, xác minh biển số 49S6 – 9645 là của xe khác. Công an huyện Di Linh đã chuyển xe mô tô thu giữ của Trương Xuân H và 01 xe đẩy bằng kim loại có 02 bánh cao su thu giữ của Đoàn Văn C đến cơ quan Thi hành án dân sự huyện Di Linh chờ xử lý.

Tại Bản cáo trạng số: 98/CTr-VKS ngày 16/11/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Di Linh truy tố Đoàn Văn C về tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Quá trình thẩm vấn tại phiên tòa, bị cáo Đoàn Văn C đã thành khẩn khai nhận hành vi trộm cắp 98 tấm bê tông kích thước 50cm x 60cm x 7cm có trị giá 7.268.095 đồng của Công ty T như cáo trạng đã nêu, thừa nhận việc truy tố của Viện kiểm sát là đúng người, đúng tội và xin được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa khẳng định hành vi của bị cáo Đoàn Văn C đã phạm vào tội trộm cắp tài sản. Đề nghị áp dụng Điều 38, Điều 50, các điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65, khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đoàn Văn C từ 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm; tịch thu tiêu hủy 01 xe đẩy bằng kim loại có 02 bánh cao su thu giữ của Đoàn Văn C; giao cho Công an huyện Di Linh tiếp tục xác minh, xử lý đối với xe mô tô có số máy C90E - 5133663 thu giữ của Trương Xuân H; buộc bị cáo Đoàn Văn C chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của Điều tra viên và của Cơ quan Điều tra Công an huyện Di Linh, của Kiểm sát viên và của Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình tố tụng bảo đảm cho bị cáo và

những người tham gia tố tụng thực hiện quyền, nghĩa vụ đúng quy định của pháp luật, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Ông Vũ Quốc T là người đại diện hợp pháp của Công ty T có đơn xin vắng mặt và không yêu cầu bồi thường. Xét thấy việc vắng mặt của ông Vũ Quốc T không gây trở ngại cho việc xét xử, căn cứ Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vắng mặt ông Vũ Quốc T là đúng pháp luật.

[3] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với biên bản sự việc, biên bản thu giữ vật chứng, biên bản và bản ảnh hiện trường; Kết luận số 1587/KL-HĐĐTGS ngày 15/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự tỉnh Lâm Đồng có trong hồ sơ vụ án. Qua đó có cơ sở xác định: Do không thể một lần trộm cắp đủ các tấm bê tông để lót đường đi vào nhà mình, trong các ngày 20, 22, 23, 24 tháng 11 năm 2020, bị cáo Đoàn Văn C đã lợi dụng lúc vắng người dùng xe đẩy 02 bánh nhiều lần trộm cắp tổng số 98 tấm bê tông kích thước 50cm x 60cm x 7cm có tổng trị giá 7.268.095 đồng của Công ty T tại công trình thi công đường liên xã Đinh Lạc – Bảo Thuận. Do đó, hành vi trộm cắp tài sản trị giá 7.268.095 đồng mà bị cáo thực hiện đã phạm vào tội trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh.

[4] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện bồi thường thiệt hại và được Công ty T làm đơn bãi nại và đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt: Xét bị cáo có nhân thân tốt và nhất thời phạm tội, phạm tội trong trường hợp không có tình tiết tăng nặng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, ổn định. Vì vậy, cần áp dụng Điều 38, Điều 50, các điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65, khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự, áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo để bị cáo cơ hội tự cải tạo bản thân dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và gia đình để trở thành người có ích cho xã hội như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp. Đối với

Trương Xuân H thực hiện 01 hành vi trộm cắp tài sản trị giá dưới 2.000.000 đồng, Nguyễn Xuân V thực hiện 02 hành vi trộm cắp tài sản vào tháng 5 năm 2020 và tháng 11 năm 2020, nhưng tài sản mỗi lần trộm cắp đều có trị giá dưới 2.000.000 đồng, cả hai đều chưa có tiền án, tiền sự nên Công an huyện Di Linh đã ban hành quyết định xử phạt hành chính là phù hợp.

[6] Về bồi thường thiệt hại và xử lý vật chứng: Đối với xe mô tô biển số 49V7 – 9197 cơ quan Công an đã trả lại cho Nguyễn Xuân V; đối với 46 tấm bê tông Trương Xuân H và Nguyễn Xuân V trộm cắp đã được cơ quan Công an thu hồi trả lại cho Công ty T; đối với 98 tấm bê tông Đoàn Văn C trộm cắp đã được ghép làm đường và đổ bê tông kiên cố nên không thu hồi được, nay Đoàn Văn C đã bồi thường 7.000.000 đồng và Công ty T không yêu cầu bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với xe mô tô có số máy C90E - 5133663 gắn biển số 49S6 – 9645 thu giữ của Trương Xuân H nhưng không có giấy tờ xe, xác minh biển số 49S6 – 9645 là của xe khác nên cần giao cho Công an huyện Di Linh tiếp tục xác minh, xử lý theo quy định của pháp luật; đối với 01 xe đẩy bằng kim loại có 02 bánh cao su thu giữ của Đoàn Văn C không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[7] Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Cần buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Đoàn Văn C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng Điều 38, Điều 50, các điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65, khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đoàn Văn C 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng tính từ ngày 31/12/2021.

Giao bị cáo Đoàn Văn C cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện D, tỉnh Lâm Đồng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải

chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của tại Điều 92 Luật hành án hình sự năm 2019.

Tiếp tục cấm bị cáo đi khỏi nơi cư trú 45 ngày để đảm bảo thi hành án

2. Áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tịch thu tiêu hủy 01 xe đẩy bằng kim loại có 02 bánh cao su; giao xe mô tô có số máy C90E - 5133663 gắn biển số 49S6 – 9645 thu giữ của Trương Xuân H cho Công an huyện Di Linh tiếp tục xác minh, xử lý theo quy định của pháp luật (các vật chứng này đã được Công an huyện Di Linh bàn giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Di Linh theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 18/11/2021)

3. Buộc bị cáo Đoàn Văn C phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án, hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật (Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chỉ được kháng cáo phần bản án trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình).

Nơi nhận

- TAND Tỉnh LĐ;
- VKSND tỉnh LĐ;
- VKSND huyện;
- CQ Điều tra Công an huyện;
- Bộ phận Thi hành án hình sự;
- Chi cục THADS Di Linh;
- Sở Tư pháp Lâm Đồng;
- Bị cáo;
- Bị hại; người liên quan;
- Lưu án văn (1); hồ sơ (1)

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Văn Sỹ